

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/02/2019.

V/v: Tranh chấp “ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Liên.

2. Ông Trần Ngọc Minh.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàn Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Liên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 298/2018/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp “ Xin ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX- ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955.

Bị đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: 38/01, đường Thống Nhất, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Ông H, bà D đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông và bà Trần Thị D chung sống với nhau năm 1994 trên cơ sở tự nguyện vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Trong khoảng 02 năm gần đây, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng không thể hàn gắn được. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Trần Thị D.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung hiện nay đã trưởng thành và có đủ khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

- Tài sản chung & nợ chung: Trong đơn ly hôn ông Nguyễn Văn H có yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung của vợ nhưng vào ngày 07/01/2019 ông Nguyễn Văn H đã tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu chia tài sản để vợ chồng tự giải quyết. Tại phiên Tòa hôm nay, ông Nguyễn Văn H xác định chỉ yêu cầu được ly hôn với bà Trần Thị D ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại bản khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Bà xác nhận bà về sống chung với ông Nguyễn Văn H vào năm 1994 là do tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Về tình trạng hôn nhân bà xác nhận tình cảm vợ chồng không còn vì trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, xích mích, mâu thuẫn không tự giải quyết được. Ông Nguyễn Văn H có tính gia trưởng, độc đoán, mê tín, dị đoan nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tại bản khai ngày 02/07/2018 bà đồng ý ly hôn với ông Nguyễn Văn H nhưng tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bà D không đồng ý ly hôn vì bà muốn ông Nguyễn Văn H phải làm rõ 03 vấn đề :

Thứ nhất: Ông H cho rằng bà ngoại tình, lấy trai;

Thứ hai: Ông H bạo lực, đánh đập bà giữa đêm khuya;

Thứ ba: Hiện nay, ông H đang ăn ở với người phụ nữ khác.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung đã trưởng thành, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

Về tài sản chung & nợ chung: Ông Nguyễn Văn H đã rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung bà không có ý kiến gì. Bà xác định không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, việc

thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp, tổng đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu chia tài sản chung đối với ông Nguyễn Văn H và Bà Nguyễn Văn D; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Trần Thị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện là “ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, được quy định tại khoản 1, điều 28 và điểm a, khoản 1, điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị D chung sống với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đạo Long, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Theo giấy chứng nhận kết hôn số:17 ngày 26/04/1994 tại Ủy ban nhân dân phường Đạo Long, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị D đều xác nhận: Tình cảm vợ chồng không còn vì trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, xích mích, mâu thuẫn không tự giải quyết được. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Tại bản khai ngày 02/07/2018 bà Trần Thị D đồng ý ly hôn với ông Nguyễn Văn H nhưng tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thị D không đồng ý ly hôn vì bà muốn ông Nguyễn Văn H phải làm rõ 03 vấn đề: Ông Nguyễn Văn H cho rằng bà ngoại tình, lấy trai; Ông Nguyễn Văn H bạo lực, đánh đập bà giữa đêm khuya; Hiện nay, ông Nguyễn Văn H đang ăn

ở với người phụ nữ khác. Chỉ khi nào ông Nguyễn Văn H làm rõ được ba vấn đề này bà D mới đồng ý ly hôn với ông Nguyễn Văn H. Điều đó, chứng tỏ bà Trần Thị D không còn tình cảm gì với ông Nguyễn Văn H nhưng không đồng ý ly hôn vì muốn ông Nguyễn Văn H thỏa mãn các điều kiện mà bà đưa ra mà thôi. Hơn nữa, tại biên bản xác minh ngày 17/01/2019 trưởng ban quản lý khu phố 6, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cũng đã xác nhận:.. “ Vợ chồng bà Trần Thị D và ông Nguyễn Văn H, thường xuyên xảy ra cãi vã, chính quyền địa phương đã nhiều lần nhắc nhở, hòa giải”. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Văn H và bà D đã thật sự gay gắt làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Ông Nguyễn Văn H yêu cầu xin được ly hôn với bà Trần Thị D là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về quan hệ con cái*: Con chung của ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị D đã trưởng thành, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung & nợ chung*: Vào ngày 07/01/2019 ông Nguyễn Văn H có đơn xin rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng. Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị D không yêu cầu giải quyết về tài sản chung của vợ chồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ giải quyết phần yêu cầu chia tài sản chung đối với ông Nguyễn Văn H và Bà Trần Thị D.

Đối với nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà D đều không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập tới.

[5] *Về số tiền chi phí định giá tài sản*: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H đồng ý chịu toàn bộ chi phí định giá tài sản với số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*). Đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] *Về án phí*: căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền 8.367.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 165; Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Trần Thị D.

2/ **Về tài sản chung của vợ chồng:** Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị D. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng bằng một vụ kiện dân sự khác.

3/. **Về chi phí định giá tài sản:** Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H đồng ý chịu chi phí định giá tài sản với số tiền là 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*). Ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ chi phí định giá tài sản.

4/. **Về án phí:** ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà ông Nguyễn Văn H đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0016870, ngày 21/05/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (*Ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm*);

Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn H số tiền 8.367.000đ (*Tám triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng mà ông Nguyễn Văn H đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0017660, ngày 28/09/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

5/. **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn và bị đơn, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/02/2019).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang- Tháp Chàm;
- CC THADS TP. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Các đương sự;
- UBND phường Đạo Long;
- Lưu HS +Ấn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng